

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

Số: 04 /2023 CV/VCS-QHCD

Vlv: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh
doanh hợp nhất Quý I năm 2023**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý I năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý I.2023	Quý I.2022	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1,033,850,477,992	1,612,153,211,390	(578,302,733,398)	(35.87)
11	Giá vốn hàng bán	761,507,810,771	1,108,766,617,647	(347,258,806,876)	(31.32)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	272,342,667,221	503,386,593,743	(231,043,926,522)	(45.90)
21	Doanh thu tài chính	19,223,244,773	25,197,237,589	(5,973,992,816)	(23.71)
22	Chi phí tài chính	19,362,214,698	15,652,078,342	3,710,136,356	23.70
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>13,698,895,708</i>	<i>11,105,378,370</i>	<i>2,593,517,338</i>	<i>23.35</i>
25	Chi phí bán hàng	34,280,585,152	59,488,983,635	(25,208,398,483)	(42.37)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,404,302,632	11,959,205,053	445,097,579	3.72
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	225,276,117,093	441,483,436,158	(216,207,319,065)	(48.97)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	35,383,250,139	70,492,870,674	(35,109,620,535)	(49.81)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(227,245,589)	(37,141,299)	(190,104,290)	511.84
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	190,120,112,543	371,027,706,783	(180,907,594,240)	(48.76)



II. Nguyên nhân biến động

Quý I.2023, lạm phát tiếp tục gia tăng, làm giảm chi tiêu của các hộ gia đình và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, lãi suất vay vẫn ở mức cao, chi phí nguyên vật liệu tăng nên lĩnh vực bất động sản và xây dựng bị ảnh hưởng. Do chịu tác động mạnh mẽ từ các yếu tố trên, kết quả kinh doanh hợp nhất của Vicostone Quý I.2023 sụt giảm so với cùng kỳ năm trước.

Biến động cụ thể của các chỉ tiêu trong báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty như sau:

1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 578,302,733,398 đồng (35.87%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 347,258,806,876 đồng (31.32%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 231,043,926,522 đồng (45.90%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 5,973,992,816 đồng (23.71%), nguyên nhân do

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 9,196,751,691 đồng.

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 3,222,758,875 đồng.

4. Chi phí tài chính tăng 3,710,136,356 đồng (23.70%) do:

- Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 1,116,619,018 đồng.

- Chi phí lãi vay tăng 2,593,517,338 đồng.

5. Chi phí bán hàng giảm 25,208,398,483 đồng (42.37%), nguyên nhân chính:

- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm 24,476,972,141 đồng

- Chi phí bán hàng khác giảm 704,276,325 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 445,097,579 đồng (3.72%), nguyên nhân chính:

- Chi phí nhân công tăng 1,438,484,180 đồng

- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 203,320,732 đồng.

- Chi phí vật liệu, dụng cụ giảm 1,046,573,913 đồng

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 216,207,319,065 đồng (48.97%), lợi nhuận sau thuế giảm 180,907,594,240 đồng (48.76%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng, doanh thu tài chính giảm; chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính tăng.

469
ÔNG
CỔ PH.
COST
THAT

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD,
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Trí Dũng

